
Đà Nẵng, ngày 06 tháng 03 năm 2015

Số: 01/2015/VMI/NQ-HĐQT

NGHỊ QUYẾT

*V/v: thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng
và nguyên tắc xác định giá chào bán cổ phiếu*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ ĐẦU TƯ VISACO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần khoáng sản và đầu tư Visaco;
- Căn cứ nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường số 02/2014/VMI/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/12/2014 của Công ty cổ phần khoáng sản và đầu tư Visaco;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 6 tháng 3 năm 2015.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Hội đồng quản trị (HĐQT) thống nhất thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu Công ty cổ phần khoáng sản và đầu tư Visaco (VMI) ra công chúng trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCK) theo đúng quy định của pháp luật, bao gồm:

- Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng;

- Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần khoáng sản và đầu tư Visaco;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 19/12/2014 thông qua phương án phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu và nguyên tắc xác định giá bán và thời gian thực hiện;
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013, năm 2014;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản thay đổi gần nhất);
- Sơ yếu lý lịch của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và Thông tin về người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát của Công ty;
- Hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng với công ty chứng khoán, ngoại trừ trường hợp tổ chức phát hành là công ty chứng khoán.
- Các tài liệu khác có liên quan.

ĐIỀU 2: Hội đồng quản trị giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty chỉ đạo các cá nhân có liên quan để bổ sung tài liệu nhằm hoàn chỉnh hồ sơ và các tài liệu khác có liên quan theo yêu cầu của UBCK (nếu có) trong quá trình thẩm định hồ sơ, đồng thời báo cáo kết quả với HĐQT Công ty sau khi kết thúc đợt chào bán

ĐIỀU 3: Nguyên tắc xác định giá

Mức giá cổ phiếu dự kiến chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu xác định trên cơ sở cân đối giữa mức giá hiện đang giao dịch trên thị trường (đóng cửa ở mức 35.300 đồng/cổ phiếu ngày 05/03/2015) và giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần của công ty (hiện ở mức 11.305 đồng/cổ phiếu ngày 31/12/2014).

- Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Nguồn vốn kinh phí và các quỹ khác}}{\text{Số cổ phần đã phát hành – Cổ phiếu quỹ}}$$

Cụ thể, giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2014 đang ở mức 61.048.469.133 VND/5.400.000 cổ phiếu = **11.305 VND/cổ phiếu**, giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2013 ở mức 54.719.125.156 VND/5.400.000 cổ phiếu = **10.133 VND/cổ phiếu**. So sánh với giá phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 10.000 VND/cổ phiếu thì bằng 98,69% và 88,46% so với giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2013 và 31/12/2014.

- Giá thị trường:



Ngày 05/03/2014, cổ phiếu VMI có giá thị trường giao dịch đóng cửa ở mức 35.300 VND/cổ phiếu, bằng 353% so với giá cổ phiếu phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 10.000 VND/cổ phiếu.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 02/2014/VMI/NQ-ĐHĐCD ngày 19/12/2014, giá phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 10.000 VND/cổ phiếu.

ĐIỀU 4: Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu sau phát hành

Theo phương án phát hành thì số cổ phần dự kiến phát hành là 2.700.000 cổ phần, sau khi hoàn tất đợt chào bán thì số cổ phần lưu hành trên thị trường của Công ty sẽ tăng 50% so với số cổ phần hiện hành. Việc tăng thêm số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ ảnh hưởng đến chỉ số EPS (thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu), giá trị sổ sách, giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh, cụ thể như sau:

- Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi chia cho cổ đông}}{\text{Số cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Cụ thể, EPS năm 2014 đang ở mức 6.464.461.822 VND/5.400.000 cổ phiếu = 1.197 VND/cổ phiếu, giả sử việc phát hành thêm 2.700.000 cổ phiếu thành công vào cuối tháng 03/2015 và các chỉ tiêu tài chính khác năm 2015 không thay đổi thì EPS năm 2015 sẽ bị pha loãng còn $(6.464.461.822 \text{ VND}) / [(5.400.000 \text{ cổ phiếu} \times 3 \text{ tháng} + 8.100.000 \text{ cổ phiếu} \times 9 \text{ tháng}) / 12 \text{ tháng}] = 870,63 \text{ VND/cổ phiếu}$.

- Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Nguồn vốn kinh phí và các quỹ khác}}{\text{Số cổ phần đã phát hành – Cổ phiếu quỹ}}$$

Cụ thể, giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2014 đang ở mức 61.048.469.133 VND/5.400.000 cổ phiếu = 11.305 VND/cổ phiếu, giả sử với việc phát hành thêm 2.700.000 cổ phiếu thành công vào cuối tháng 03/2015 và các chỉ tiêu tài chính khác năm 2015 không thay đổi thì giá trị sổ sách cuối năm 2015 sẽ bị pha loãng còn $(61.048.469.133$



$VND + 2.700.000 \text{ cổ phiếu} \times 10.000 \text{ VNĐ/cổ phiếu} / (5.400.000 \text{ cổ phiếu} + 2.700.000 \text{ cổ phiếu}) = 10.870 \text{ VNĐ/cổ phiếu.}$

Ngoài ra, giá cổ phiếu của Công ty tại ngày giao dịch không hưởng quyền sau khi được cấp phép chào bán sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I \times PR)}{1+I}$$

P là giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng

P_{t-1} là giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng

I là tỷ lệ vốn tăng

PR là giá cổ phiếu sẽ bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành

Cụ thể, giả sử giá thị trường của cổ phiếu trước khi bị pha loãng là 35.300 VNĐ/cổ phiếu (đây là giá đóng cửa của cổ phiếu VMI ngày 05/03/2015) thì sau khi phát hành giá thị trường của cổ phiếu sẽ bị pha loãng còn $[35.300 \text{ VNĐ/cổ phiếu} + 0,5 \times 10.000 \text{ VNĐ/cổ phiếu}] / (1 + 0,5) = 26.867 \text{ VNĐ/cổ phiếu}$

ĐIỀU 5: Tỷ lệ chào bán thành công, số tiền thu được tối thiểu và phương án xử lý khi chào bán không thành công:

Trong điều kiện thị trường chứng khoán nói chung đang có nhiều khởi sắc, cùng với đó là các dự án tiềm năng của công ty được đưa vào khai thác, với giá chào bán hợp lý chỉ 10.000 VNĐ/cổ phiếu, HĐQT cho rằng đợt chào bán sẽ thành công với tỷ lệ 100%, như vậy số tiền dự kiến thu được là 27.000.000.000 đồng (Hai mươi bảy tỷ đồng).

Trong trường hợp chào bán không thành công, đối với số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết, HĐQT sẽ cộng dồn và phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu).

ĐIỀU 6: Phương án phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành là 27.000.000.000 đồng sẽ được dùng để:

100
TỶ
ÁN
SÁI
UTU
CO
TP.Đ

Khoản đầu tư	(Đơn vị: VNĐ)
Đầu tư mua máy móc thiết bị cho Trạm bê tông nhựa nóng Quảng Ngãi- Huế	20.650.000.000
Đầu tư mua máy móc thiết bị cho Trạm bê tông nhựa nóng Quảng Nam	6.350.000.000
TỔNG	27.000.000.000

ĐIỀU 7: Điều khoản thi hành

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản và Đầu tư VISACO, Ban Giám đốc và các phòng/ban/đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website;
- Các TV HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRƯƠNG THẾ SƠN

